TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁT HẢI** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 15-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Lại;

Bà Đặng Hoàng Hương

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Tất Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Tô Đình Phúc Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần Trại Tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Xông S, sinh ngày 29/8/1977 tại Nghệ An; nơi cư trú: Xã L, huyện A, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Thăng L và bà Đặng Thị T; có vợ là Thái Thị N và 02 con (01 con đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 14/11/2024 đến ngày 20/11/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Bị hại:* Công ty Cổ phần T (BRI); địa chỉ: Hoàng Q, phường C, quận B, thành phố Hà Nội; người đại diện theo uỷ quyền của bị hại: Anh Bùi Nguyên C, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm C, thôn T, huyện K, tỉnh Hoà Bình; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị P, sinh năm 1977; địa chỉ: thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Ngô Văn M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 8/2023, công ty C (gọi tắt là Công ty BRI) đã thuê Nguyễn Xông S làm nhiệm vụ quản lý, sửa chữa, lắp đặt ắc quy cho Công ty BRI để tại xưởng xe điện của Công ty TNHH Đ(gọi tắt công ty 69) thuộc tổ dân phố 18, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, Hải Phòng. Quá trình làm việc, do Công ty BRI chưa thanh toán tiền lương tháng 02 và tháng 3 năm 2024 nên bị cáo đã xin nghỉ việc. Ngày 03/4/2024, bị cáo bàn giao công việc và tài sản đang quản lý gồm 205 bình ắc quy các loại, một số dụng cụ kỹ thuật cho anh Ngô Văn M là nhân viên của Công ty BRI. Sau đó, bị cáo liên lạc với nhân viên Công ty BRI yêu cầu thanh toán tiền lương còn nợ nhưng không liên lạc được. Do cần tiền chi tiêu nên bị cáo nảy sinh ý định lấy một số bình ắc quy của Công ty BRI bán lấy tiền trừ vào số tiền lương công ty còn nợ. Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 04/4/2024, bị cáo đến xưởng xe điện của Công ty 69, thấy không có ai trong xưởng nên đã gọi điện cho chị Phạm Thị P làm nghề thu mua phế liệu, đến xưởng xe điện của Công ty 69, bị cáo bán một số bình ắc quy không sử dụng nữa. Chị P đồng ý mua 35 bình ắc quy, khối lượng 1225kg, giá 22.500 đồng/01kg, được 27.562.000 đồng, số bình ắc quy mua được chị P thuê người chở về cửa hàng phê liệu của mình.

Ngày 05/4/2024, bị cáo về quê tại tỉnh Nghệ An và chi tiêu hết số tiền đã bán được ắc quy. Ngày 05/4/2024, Cơ quan điều tra đã tạm giữ 31 bình ắc quy nhãn hiệu Kijo Battery 3-EVF-220-6V và 04 bình ắc quy nhãn hiệu Kijo Battery 4-EVF-170-8V, tại điểm thu mua phế liệu của chị Phạm Thị P.

Kết luận định giá số 08/KL-HĐĐG ngày 19/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân huyện Cát Hải kết luận: 31 bình ắc quy khô nhãn hiệu Kijo Battery 3-EVF-220, điện áp 6V, dung lượng 220Ah, đã qua sử dụng trị giá 22.723.000 đồng; 04 bình ắc quy khô nhãn hiệu Kijo Battery 4-EVF-170, điện áp 8V, dung lượng 170Ah, đã qua sử dụng trị giá 2.268.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 24.991.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập bị cáo làm việc nhưng bị cáo không chấp hành, vắng mặt tại địa phương cư trú không biết ở đâu. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với bị cáo, đến ngày 14/11/2024, bị cáo đã đến Công an huyện Cát Hải đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 20/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại cơ quan điều tra bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khai nhận toàn bộ nội dung như đã nêu trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường, đại diện bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đại diện viện kiểm sát phân tích tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xông S từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát; bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó xác định, khoảng 17 giờ 10 phút ngày 04/4/2024, tại xưởng xe điện của Công ty 69 thuộc tổ dân phố 18, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, Hải Phòng, bị cáo Nguyễn Xông S đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 35 bình ắc quy đã qua sử dụng, trị giá 24.991.000 *(Hai mươi tư triệu chín trăm chín mươi mốt nghìn)* đồng của Công ty C (BRI).

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm khách thể là quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Nguyễn Xông S phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên

tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, tuy nhiên trong giai đoạn điều tra bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải ra Quyết định truy nã nên Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 31 bình ắc quy nhãn hiệu Kijo Battery 3-EVF-220-6V và 04 bình ắc quy nhãn hiệu Kijo Battery 4-EVF-170-8V là vật chứng của vụ án, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Công ty BRI nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Số tiền bán 35 bình ắc quy S đã chi tiêu cá nhân hết nên cơ quan điều tra không thu hồi được. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về các vấn đề khác:

[10] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xông S phạm tội "Trộm cắp tài sản",

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xông S 12 (mười hai), tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 14/11/2024.

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền

kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV06, PC10);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh